

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày 28/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạ, bà Lò Thị Dung.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cà Thị Giang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 07/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 18/02/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Tú A; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam. Sinh ngày: 22/11/1996 tại thành phố Sơn La. Nơi cư trú: Tổ 7, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông: Đặng Văn T và bà Khúc Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Đặng Văn T, sinh năm 1970 và bà Khúc Thị Th, sinh năm 1970, đều trú tại: Tổ 7, phường C, thành phố S (là bố, mẹ đẻ của Đặng Tú A). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 24/10/2019, tại khu vực tổ 5, phường C, thành phố Sơn La, Đặng Tú A bị Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phối hợp với

Công an phường C, thành phố Sơn La phát hiện bắt quả tang khi đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói được gói bằng 02 lớp giấy bạc bên trong có 02 viên nén màu hồng có ký hiệu WY (thu giữ tại vỉa hè cách lề đường bên phải 40cm hướng thôn 6, Chiềng Mung, Mai Sơn, Sơn La - tổ 5, phường C, thành phố Sơn La do Tú A ném từ tay trái ra, khai nhận là hồng phiến).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA 1034 vỏ màu đen kèm 01 sim; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS: 26H1 - 02866.

Ngày 24/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng, *kết quả*: "02 viên nén màu hồng, một mặt có ký hiệu "WY" thu giữ khi bắt quả tang Đặng Tú A có khối lượng 0,18 gam; lấy toàn bộ 0,18 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy, ký hiệu M

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 1407/QĐ đối với vật chứng được đánh ký hiệu M. Ngày 28/10/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 19/KL, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam; loại Methamphetamine (Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/10/2019, Đặng Tú A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển kiểm soát: 26111 - 02866 (mượn của bố mẹ) từ nhà tại Tổ 7, phường C, thành phố S xuống cửa hàng tạp hóa tại thôn 6, xã Mung, huyện S, tỉnh Sơn La mua 01 thẻ nạp điện thoại mệnh giá 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) để trả cho bạn là Trần Quang L, sinh năm 1997, trú tại: Thôn 6, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La (*do trước đó Tú A nhờ L mua hộ thẻ nạp điện thoại*). Sau đó, Tú A đi đến nhà L gặp và trả cho L chiếc thẻ nạp điện thoại vừa mua. Tại phòng ngủ, L cho Tú A 01 viên hồng phiến để sử dụng, Tú A đồng ý. Sau khi sử dụng xong, Tú A định đi về thì L chỉ tay ra phía nền ngoài sân nói nhờ Tú A cầm hộ 02 viên hồng phiến trong bao thuốc lá Thăng Long đến khu vực ngã ba 4G thuộc tổ 5, phường C, thành phố Sơn La chờ, sẽ có người đến lấy. Tú A đồng ý, đi ra nhặt bao thuốc lá, mở ra lấy 01 gói giấy bạc bên trong có hồng phiến cầm ở tay trái, vứt lại vỏ bao thuốc rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng ngã ba 4G thuộc tổ 5, phường C, thành phố Sơn La. Khi đang đi ở khu vực tổ 5, phường C, thành phố Sơn La thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy trong vụ án, bị cáo Đặng Tú A khai ngày 24/10/2019 nhận vận chuyển cho Trần Quang L, sinh năm 1997, trú tại: Thôn 6, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã tiến hành xác minh, xác định tại thôn 6, xã M, huyện Mai S, tỉnh Sơn La có một người nam giới tên

Trần Quang L, sinh năm 1997. Tuy nhiên, L không có mặt tại gia đình và địa phương trước ngày 24/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La tiếp tục điều tra, xác minh và sẽ xử lý đối với Trần Quang L khi có đủ căn cứ. Buộc Đặng Tú A phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

Tại cáo trạng số 185/CT-VKSTP ngày 06/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Đặng Tú A về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Đặng Tú A phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Tú A từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định chung.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, nhất trí với cáo trạng truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị xin lại xe máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 24/10/2019 tại tổ 5, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Đặng Tú A cùng vật chứng bị thu giữ là 0,18 gam Methamphetamine; Kết luận giám định số 19 ngày 28/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam; loại Methamphetamine.

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp kết quả điều tra và vật chứng bị thu giữ.

- Lời khai của người chứng kiến.

Có đủ căn cứ khẳng định: Bị cáo Đặng Tú A đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 0,18 gam Methamphetamine cho người khác, đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, nên cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định, xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Đối với 0,18 gam methamphetamine thu giữ trong vụ án đã giám định hết. Đối với các vỏ phong bì và các mảnh giấy bạc ko còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA 1034 vỏ màu đen kèm 01 sim bên trong. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Đặng Tú A, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển kiểm soát: 26H1 - 0286. Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Đặng Văn T và bà Khúc Thị Th đều trú tại: Tổ 7, phường C, thành phố S (là bố, mẹ đẻ của Đặng Tú A). Ngày 24/10/2019, ông T cho bị cáo mượn xe. việc bị cáo Đặng Tú A sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội, ông T không biết, không tham gia. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay ông T bà Th đều đề nghị xin lại chiếc xe trên để dùng trong sinh hoạt gia đình. Xét đề nghị của ông bà là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đặng Tú A phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đặng Tú A 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/10/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Tú A.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì và các mảnh giấy bạc không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Đặng Tú A 01 điện thoại NOKIA TA1034 vỏ màu đen, kèm 01 sim trong máy.

- Trả lại cho ông Đặng Văn T và bà Khúc Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển kiểm soát: 26H1 – 0286, số khung: 3DY412316, số máy: 0492346 (đã qua sử dụng).

- *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2020 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Tú A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo; người có QLVLQ
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Bích Hồng